TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:0

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang H

2. Bà Nguyễn Thị H

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Thào A Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- ***Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Đức Th - Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 28/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn Ư; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1984 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản K, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Lò Văn Ph, sinh năm 1941; con bà: Lò Thị G, sinh năm 1942; vợ, con: Lò Thị Ph, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31/10/2023, Lò Văn T đi bộ một mình từ nhà tại bản K, xã Chiềng S, huyện Tuần G đi ra đường Quốc lộ 279 mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời. Khi T đang đi bộ tại khu vực đường Quốc lộ 279 thuộc bản K, xã Chiềng S thì gặp, trao đổi và mua được của một người phụ nữ, khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine và Methamphetamine với giá 800.000 đồng. Mua được ma tuý,

T đi về nhà. Về đến nhà T đi vào trong phòng kho thóc dưới gầm sàn nhà lấy một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hút, sử dụng xong T dùng tay cấu chia Heroine thành 10 gói và chia số Methamphetamine thành 05 gói (trong đó 01 gói chứa 02 viên; 03 gói, mỗi gói chứa 03 viên và 01 gói chứa 06 viên) bên ngoài các gói đều được gói bằng nilon màu xanh. Chia ma tuý xong, T cất giấu 01 gói Heroine tại sát góc tường trong kho thóc, còn 09 gói Heroine và 05 gói Methamphetamine Ước dùng mảnh nilon màu xanh gói lại cất giấu tại giường ngủ của Ước. Khoảng 07 giờ ngày 01/11/2023, T lấy 01 gói có chứa 03 viên Methamphetamine sử dụng hết bằng hình thức hút.

Hồi 07 giờ 45 phút cùng ngày khi T đang ngồi trong phòng kho thóc dưới gầm sàn nhà thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng S, huyện Tuần G phối hợp với Công an huyện Tuần G vào nhà kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trong lòng tay trái của T 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 13 gói nilon màu xanh, trong đó có 09 gói Heroine và 04 gói có 14 viên Methamphetamine (có đặc điểm nêu trên). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn T phát hiện, thu giữ tại góc sát tường trong phòng kho thóc 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 11 giờ 25 phút ngày 01/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Chất màu trắng dạng cục và dạng bột (ký hiệu M1) có khối lượng 0,75 gam gửi toàn bộ giám định; 14 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng có khối lượng 1,33 gam (ký hiệu M2), gửi toàn bộ giám định; Mẫu chất cục màu trắng nghi ma túy loại Heroine có khối lượng 0,03 gam (ký hiệu M3), gửi giám định toàn bộ.

Tại Bản kết luận giám định số: 1561/KL-KTHS ngày 08/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu các cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M3 thu giữ của Lò Văn T là chất ma túy, loại Heroine; Mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu m2 là chất ma túy loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng giám định 0,451 gam Heroine và 1,19 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine và Methamphetamine về để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSTG ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 14 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; 01 phong bì được niêm phong các mép đều được dán kín bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại là 0,451 gam Heroine và 1,19 gam Methamphetamine.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có quan điểm tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 01/11/2023 tại nơi ở của mình thuộc bản K, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,78 gam Heroine và 1,33 gam Methamphetamine, tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 2,11 gam, Lò Văn T cất giấu ma tuý nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL73, 74); kết luận giám định (BL 77); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, bản tự khai của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,78 gam Heroine và 1,33 gam Methamphetamine, tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 2,11 gam nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của

bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn T sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B, sử dụng ma túy từ năm 2021. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại bản K, xã Chiềng S, huyện Tuần G, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ được, HĐXX không xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, là hộ nghèo, là người sử dụng ma túy nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, cần bị tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 14 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; 01 phong bì được niêm phong các mép đều được dán kín bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại là 0,451 gam Heroine và 1,19 gam Methamphetamine.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T: 04 *(Bốn)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 01/11/2023

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 14 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; 01 phong bì được niêm phong các mép đều được dán kín bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại là 0,451 gam Heroine và 1,19 gam Methamphetamine.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 14 giờ 50 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2023)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 17/01/2024./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ